TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 850/2018/HS-PT
Ngày: 25-12-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vân;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Hùng;

Ông Đặng Văn Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Đỗ Quyên- Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 25 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 856/2018/TLPT-HS ngày 25-10-2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn C1, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2018/HSST ngày 19-9-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn C1, sinh năm 1980; nơi ĐKHKTT: Khối 1, thị trấn Diễn Châu, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn C2 (đã chết) và bà Trần Thị M; có vợ là Đinh Thị Hoàng L (đã ly hôn) và có 02 con (con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2011); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 22-12-2017. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Mai Văn Bắc – Văn phòng luật sư Thuần Việt, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 22-12-2017, tại Km 311+ 700 Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Hoằng Kim, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC47) Công an tỉnh Thanh Hóa

phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn C1 đang có hành vi vận chuyển 04 khối dạng hình hộp chữ nhật nghi là chất Heroine từ Nghệ An ra Hải Dương.

Tại Bản kết luận giám định số 122/MT-PC54 ngày 25-12-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 04 (Bốn) khối hình hộp chữ nhật nhật, kích thước mỗi khối khoảng (16 x 10 x 2)cm, đều được cuốn bởi nhiều lớp túi nilon và lớp giấy chống ẩm màu vàng, bên trong chứa chất màu trắng có tổng trọng lượng 1.316,85 gam là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra đã làm rõ hành vi của bị cáo như sau: Do Nguyễn Văn C1 quen biết với một đối tượng tên là H quê ở tỉnh Quảng Ninh từ trước và qua sự giới thiệu của C1 thì H có biết T1 (tức T2, S) ở huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An. Có lần C1, H và T1 đã ngồi với nhau, H có hỏi T1: *"Có đá không?"*, T1 trả lời: *"Có đây, mày thích lấy mấy cũng có nhưng mỗi lần mày cho người vào lấy thì phải có thằng C1 xác định là mày thì tao mới để cho"*.

Sáng ngày 21-12-2017, Nguyễn Văn C1, đang ở nhà tại khối 1, thị trấn Diễn Châu, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An thì nhận được điện thoại của H nhờ Nguyễn Văn C1 bảo lãnh cho H và chuyển số điện thoại của H cho T1 để H và T1 liên lạc, bàn bạc việc mua bán ma túy. Nguyễn Văn C1 đồng ý và dùng số điện thoại 0946292642 của mình nhắn tin gửi số điện thoại của H cho T1 để H và T1 bàn bạc việc mua bán ma túy với nhau.

Sau khi đã thống nhất được việc mua bán ma túy với T1, H điện thoại bảo C1 đến siêu thị Khách Sạn Mường Thanh thuộc thị trấn Diễn Châu, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An gặp H để nhận tiền chuyển cho T1 mua ma túy.

Sau khi nhận tiền của H, C1 đem số tiền đó đến đoạn cống 3 cửa quốc lộ 1A thuộc xã Diễn Ngọc, huyện Diễn Châu gửi xe khách lên huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An cho T1. Khoảng 15 giờ cùng ngày C1 điện thoại cho T1 hỏi đã nhận được tiền chưa và bao giờ thì có ma túy. T1 trả lời đã nhận được tiền rồi, khoảng 19 giờ cùng ngày sẽ có ma túy (heroine). Sau đó, C1 điện thoại báo cho H biết và H nói với C1 thuê cho H 01 xe ô tô du lịch ở các tỉnh phía Bắc vào huyện Diễn Châu để chở H ra tỉnh Hải Dương, C1 đồng ý rồi điện thoại cho Trương Văn T3 (quê ở Thái Bình) C1 quen biết từ trước đang lái xe taxi ở Hà Nội. Anh T3 điện thoại cho Hoàng Văn Q là lái xe taxi cho công ty taxi Uber Hà Nội để thuê Hoàng Văn Q vào huyện Diễn Châu, Nghệ An chở khách ra Hà Nội. Hoàng Văn Q đồng ý rồi dùng xe ô tô taxi nhãn hiệu KIA Moning, biển kiểm soát 89A - 06965 chở Trương Văn T3 vào huyện Diễn Châu, Nghệ An.

Khoảng 19 giờ cùng ngày H điện thoại bảo Nguyễn Văn C1 đến hốc gạch ở lề đường lên xuống tầng hầm của khách sạn Mường Thanh, Nghệ An lấy chiếc điện thoại có số liên lạc mới do H để sẵn và yêu cầu C1 để chiếc điện thoại của Nguyễn Văn C1 có số liên lạc là 0946292642 vào đấy để H sử dụng liên lạc với

T1 mua bán ma túy. Nguyễn Văn C1 làm theo sự chỉ dẫn của H rồi về nhà ngồi đợi.

Khoảng 23 giờ ngày 21-12-2017, H điện thoại bảo Nguyễn Văn C1 đến gốc cây bên đường lấy chiếc điện thoại số sim 0946292642 của Nguyễn Văn C1 liên lạc với Trương Văn T3 để đón xe taxi. H bảo Nguyễn Văn C1 hướng dẫn xe taxi biển kiểm soát 89A - 06965 đậu ở bên lề đường. Sau đó mời mọi người vào bên trong quán cháo ăn đêm để H cất dấu ma túy vào trong xe taxi. Sau khi ăn xong khoảng 0 giờ 30 phút, Hoàng Văn Q ngồi ở ghế phụ, Nguyễn Văn C1 ngồi ở ghế sau, còn Trương Văn T3 lái xe ra Quốc lộ 1A đi Hải Dương. Khoảng 03 giờ ngày 22-12-2017 khi đi đến KM 311+700 Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Hoằng Kim, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thanh Hóa phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Về nguồn gốc số ma túy trên, Nguyễn Văn C1 khai nhận là của T1, khoảng hơn 50 tuổi ở xã Quế Sơn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghện An bán cho H. Cơ quan điều tra đã xác minh, nhưng tại xã Quế Sơn, huyện Quế Phong không có ai tên là T1 (T2, S) có đặc điểm như C1 đã khai. Còn đối tượng tên H ở tỉnh Quảng Ninh là người đã thuê C1 vận chuyển 04 bánh heroine từ huyện Diễn Châu, Nghệ An ra tỉnh Hải Dương nhưng C1 không biết tên họ, địa chỉ cụ thể của H. Do vậy, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ, xử lý đối với T1 và H.

Đối với Hoàng Văn Q và Trương Văn T3 là người lái xe taxi được C1 thuê vào thị trấn Diễn Châu, tỉnh Nghệ An để chở C1 ra Hải Dương. Việc Nguyễn Văn C1 vận chuyển 04 bánh heroine trên xe Trương Văn T3 và Hoàng Văn Q không biết. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Trương Văn T3 và Hoàng Văn Q.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA Moming, BKS 89A-069.65 do Trương Văn T3 và Hoàng Văn Q điều khiển chở Nguyễn Văn C1 từ Nghệ An ra Hải Dương. Việc Nguyễn Văn C1 mang theo ma túy trên xe để vận chuyển ra Hải Dương thì Hoàng Văn Q không biết. Chiếc xe ô tô BKS 89A-069.65 là của Công ty TNHH Cương Hằng, Hoàng Văn Q là lái xe taxi theo Hợp đồng lao động. Do vậy, Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô cho Công ty TNHH Cương Hằng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2018/HSST ngày 19-9-2018, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã quyết định:

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 194; khoản 2 Điều 46; Điều 30, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội:

Xử phạt: **Bị cáo Nguyễn Văn C1** Tử hình về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án. Phạt bổ sung 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền ân giảm án tử hình, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26-9-2018, bị cáo Nguyễn Văn C1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa hôm nay, vị luật sư trình bày lời bào chữa cho bị cáo cho rằng: Bị cáo chỉ là người môi giới, vai trò của bị cáo có mức độ, trình độ hiểu biết hạn chế, hoàn cảnh của bị cáo rất khó khăn thuộc hộ nghèo, có bố mẹ đều được tặng huân chương kháng chiến; tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố cho rằng: Bị cáo đã mua bán trái phép khối lượng ma túy đặc biệt lớn là 1.316,85 gam heroine, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để xử phạt bị cáo mức án tử hình là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo chưa thành khẩn, nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, hợp lệ nên được chấp nhận để xem xét.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn C1 khai là bị cáo chỉ môi giới giúp H và T1 mua bán ma túy với nhau, số heroine bị Công an thu giữ là bị cáo mang hộ T1 từ Nghệ An ra Hải Dương bán cho H chứ không phải của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo khai T1 và H là hai người trực tiếp mua bán ma túy thì Cơ quan điều tra không xác minh được. Do đó, có cơ sở kết luận: Vào khoảng 3 giờ ngày 22-12-2017 tại Km 311+700 Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Hoằng Kim, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Công an đã bắt quả tang Nguyễn Văn C1 đang vận chuyển 04 bánh heroine có khối lượng tổng cộng là 1.316,85 gam từ Nghệ An ra Hải Dương để bán. Do có hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án Nguyễn Văn C1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng người, đúng tội không oan.

Xét đơn kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt thì thấy: Mặc dù bị cáo có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ nghèo, bố mẹ được tặng huy chương kháng chiến, nhưng bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép 1.316,85 gam heroine, nên

Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194; khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt Nguyễn Văn C1 tử hình là cần thiết, mới có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay. Mặc dù tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải nhưng cũng không thể giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mà giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2018/HSST ngày 19-9-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

1, Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt **Nguyễn Văn C1 tử hình**. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

2, Nguyễn Văn C1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước xin ân giảm án tử hình.

3, Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- Vụ 1 TANDTC;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an tỉnh Thanh Hóa; ;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, HCTP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Vân